

Số: /BC-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết 12 năm thực hiện Nghị định số 129/2014/NĐ-CP về giao chỉ tiêu huy động ngành Y tế khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp

Kính gửi: Bộ Quốc phòng

Thực hiện Công văn số 806/BQP-TCHCKT ngày 08/02/2026 của Bộ Quốc phòng về việc tổng kết 12 năm thực hiện Nghị định số 129/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về giao chỉ tiêu huy động ngành Y tế khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp (gọi tắt là Nghị định số 129/2014/NĐ-CP); UBND tỉnh Gia Lai báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Năm 2025, thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, tỉnh Gia Lai được hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới hành chính của tỉnh Gia Lai và tỉnh Bình Định trước đây. Sau sáp nhập, tỉnh Gia Lai trở thành địa bàn có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng, vừa là trung tâm của khu vực Bắc Tây Nguyên, vừa gắn trực tiếp với không gian duyên hải Nam Trung Bộ; có diện tích tự nhiên 21.576,53 km², dân số khoảng 3,583 triệu người, gồm 135 xã, phường, trong đó có 07 xã biên giới đất liền và 15 xã ven biển - đảo; có đường biên giới đất liền dài 80,485 km và đường biên giới trên biển dài 108,17 km.

Ngành Y tế tỉnh Gia Lai giữ vai trò nòng cốt trong công tác bảo đảm y tế phục vụ quốc phòng, an ninh và phòng thủ dân sự; là lực lượng trực tiếp tham gia tổ chức cấp cứu, thu dung, điều trị, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh môi trường và chăm sóc sức khỏe nhân dân trong các tình huống khẩn cấp, chiến tranh. Sau sắp xếp theo đơn vị hành chính mới, hệ thống y tế trên địa bàn tỉnh gồm các Bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm y tế khu vực, Trạm y tế xã, phường và các cơ sở y tế tư nhân. Hiện có 47 đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, cụ thể: 04 Bệnh viện đa khoa, 08 Bệnh viện chuyên khoa, 04 Trung tâm chuyên ngành y tế, 03 Trung tâm chuyên ngành bảo trợ xã hội và 28 Trung tâm y tế khu vực đa chức năng.

Về nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị, kinh phí hoạt động của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp theo đơn vị hành chính mới:

- Về nhân lực: Tổng số nhân lực y tế **14.243** đ/c trong đó gồm 9.919 nữ và 4.324 nam. Cụ thể: Sau Đại học y khoa 1.427 đ/c; Bác sỹ 1.528 đ/c; YTCC 287

đ/c; Điều dưỡng Đại học và sau Đại học 2.383 đ/c; KTV Đại học và sau Đại học 774 đ/c; Hộ sinh Đại học 431 đ/c; Y sĩ 761 đ/c; KTV Cao đẳng và TH 370 đ/c; Điều dưỡng Cao đẳng và TH 2.191 đ/c; Hộ sinh Cao đẳng và TH 536 đ/c; Sau Đại học Dược 86 đ/c; Đại học dược 311 đ/c; Cao đẳng và TH dược 541 đ/c; Nhân lực y tế khác 2.608 đ/c.

- Về cơ sở vật chất: Giữ nguyên như trước khi hợp nhất, hầu hết các đơn vị y tế đã được đầu tư xây dựng kiên cố, đạt yêu cầu tối thiểu về diện tích sử dụng, phân khu chức năng và công năng khai thác theo quy định của Bộ Y tế. Một số đơn vị sau sáp nhập có hiện tượng dư thừa cơ sở nhưng phần lớn đã được bố trí hợp lý để tiếp tục phục vụ chuyên môn hoặc sử dụng làm cơ sở phụ trợ. Tất cả tài sản cố định được theo dõi, quản lý trên phần mềm quản lý tài sản công của ngành y tế.

- Về trang thiết bị: Các đơn vị được giữ nguyên hiện trạng máy móc, thiết bị y tế hiện có. Nhiều cơ sở đã được đầu tư trang thiết bị theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số thiết bị lạc hậu, chưa đồng bộ, cần được từng bước thay thế hoặc bổ sung phù hợp với mô hình tổ chức mới và phạm vi phục vụ rộng hơn sau sáp nhập. Nhìn chung, việc sắp xếp đơn vị hành chính không gây ra sự xáo trộn lớn về cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các đơn vị y tế; các tài sản công hiện có tiếp tục được sử dụng hiệu quả, phát huy giá trị phục vụ nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Công tác y tế dự phòng: Duy trì tốt hoạt động điều tra, giám sát dịch tễ, kiểm dịch và quản lý đối tượng có nguy cơ. Chuẩn bị sẵn sàng thuốc, hóa chất, nhân lực, thiết bị và chủ động, quyết liệt triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh. Trong những năm qua, công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh được triển khai nghiêm túc, bám sát các chỉ đạo của trung ương và tình hình thực tiễn tại địa phương. Ngành Y tế đã chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan và chính quyền các cấp triển khai các giải pháp chuyên môn, kỹ thuật nhằm kiểm soát dịch bệnh, góp phần ổn định đời sống và các hoạt động kinh tế - xã hội.

Hoạt động khám chữa bệnh ở cả Bình Định và Gia Lai trước sáp xếp phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch COVID-19, với quy mô và chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao. Năm 2024, Bình Định trước đây đạt 2.325 triệu lượt khám bệnh, 275.100 lượt điều trị nội trú; Gia Lai năm 2023 đạt 1.852 triệu lượt khám, 193.511 lượt nội trú, tăng mạnh so với giai đoạn dịch bệnh. Công suất sử dụng giường bệnh ở Bình Định trước đây đạt 90,9%, thời gian điều trị trung bình giảm từ 7,1 ngày (2021) xuống 6,14 ngày (2024); tỷ lệ hài lòng của người bệnh tăng từ 76,5% lên trên 92% giai đoạn 2023–2024. Gia Lai trước đây cũng ghi nhận sự cải thiện rõ rệt về năng lực hệ thống, với chỉ số bác sĩ/vạn dân tăng từ 8,4% năm 2022 lên 8,8% vào tháng 6/2025, giường bệnh/vạn dân tăng từ 27% lên 29%, vượt kế hoạch đề ra.

Công tác Phục hồi chức năng đã được chú trọng với việc triển khai mô hình phục hồi chức năng đa chuyên ngành tại Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng và một số Trung tâm Y tế.

Nhiều kỹ thuật chuyên sâu đã được triển khai thường quy tại các bệnh viện tuyến tỉnh như can thiệp tim mạch, phẫu thuật thần kinh - cột sống, ngoại tiêu hóa, điều trị ung thư, thụ tinh trong ống nghiệm, nội soi can thiệp, các phẫu thuật nội soi chuyên sâu như cắt tử cung, phẫu thuật nội soi tuyến giáp, thay khớp háng, phẫu thuật cột sống...

Công tác khám bệnh, chữa bệnh từ xa đã được triển khai tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện cũ và bước đầu triển khai tại một số trạm y tế xã. Công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chẩn đoán và điều trị đã được thực hiện tốt góp phần nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh.

Công tác quân dân y kết hợp được chú trọng với các hoạt động phối hợp quân dân y đồng bộ, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác khám tuyến nghĩa vụ quân sự hàng năm bảo đảm giao quân đạt chỉ tiêu. Các bệnh viện ngoài công lập với các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa được đầu tư về cơ sở vật chất và thiết bị y tế khá hiện đại góp phần đáng kể vào việc cung ứng dịch vụ y tế đa dạng cho người dân, giảm tải cho các cơ sở y tế công lập.

Chuyển đổi số y tế được triển khai mạnh mẽ trong ngành y tế. Đến nay triển khai bệnh án điện tử tại 100% cơ sở y tế, lắp đặt ki-ốt y tế thông minh, lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân, kết nối dữ liệu khám chữa bệnh lên hệ thống quốc gia. Ứng dụng mạnh mẽ Đề án 06, với 100% cơ sở khám chữa bệnh triển khai tra cứu thông tin bằng CCCD gắn chip và VNeID, hơn 2 triệu lượt tra cứu thành công; liên thông các cơ sở khám chữa bệnh, cấp trên 2,5 triệu đơn thuốc điện tử và liên thông dữ liệu giấy tờ y tế phục vụ quản lý dân cư, giao thông và an sinh xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 129/2014/NĐ-CP

1. Công tác quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện

Ngay khi Nghị định số 129/2014/NĐ-CP ban hành có hiệu lực, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Sở Y tế tham mưu triển khai quán triệt, thực hiện, thường xuyên kiểm tra, kiện toàn lực lượng được huy động theo đúng chỉ tiêu được giao; quán triệt nhiệm vụ, động viên tư tưởng cho cán bộ, nhân viên y tế được huy động, sẵn sàng nhận, hoàn thành tốt nhiệm vụ khi có tình huống. UBND tỉnh xác định việc kiện toàn các tổ đội ngành y tế là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài để chuẩn bị tiềm lực cho quốc phòng và nhiệm vụ của địa phương khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp xảy ra.

Xác định việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định số 129/2014/NĐ-CP và các văn bản của các Bộ, ngành là nhiệm vụ quan trọng của cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác quốc phòng, quân sự; Sở Y tế đã phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức quán triệt nghiêm túc Nghị định số 129/2014/NĐ-CP trong đội ngũ cán bộ nhân viên ngành Y tế để nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện công tác xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tích cực thực hiện tốt nhiệm

vụ quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, sẵn sàng huy động ứng phó khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp trên địa bàn. Các văn bản được nghiên cứu, quán triệt cụ thể¹.

2. Kết quả thực hiện Nghị định

Thực hiện Nghị định số 129/2014/NĐ-CP, trên cơ sở nội dung hướng dẫn của Bộ Quốc phòng tại Công văn số 1939/BQP-QY ngày 12/3/2015, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giao chỉ tiêu huy động ngành Y tế tỉnh khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp (Quyết định số 38/QĐ-UBND-m ngày 06/5/2015 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh Gia Lai), cụ thể giao chỉ tiêu thành lập các tổ, đội sau:

- Đội Phòng chống dịch cơ động;
- Các tổ pha chế dịch truyền;
- Các tổ chuyên khoa như: Tổ chấn thương, tổ gây mê hồi sức, tổ sọ não, tổ lồng ngực, tổ bụng;
- Các tổ chuyên thương;
- Đối với việc huy động phương tiện phục vụ vận chuyển cấp cứu và phục vụ chuyên môn: Tổ chức huy động các xe cấp cứu tại bệnh viện, Trung tâm y tế trực thuộc để đảm bảo bố trí đủ chỉ tiêu giao;
- Đối với chỉ tiêu giường bệnh: Tổ chức huy động tại các bệnh viện, trung tâm y tế đảm bảo đủ số lượng theo chỉ tiêu giao, trong đó huy động 40% giường bệnh các bệnh viện tuyến tỉnh (kể cả Bộ, ngành) và 50% giường bệnh của Trung tâm y tế khu vực để phục vụ cho cấp cứu, cứu chữa TBB lực lượng vũ trang khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp.
- Chủ động triển khai duy trì thường xuyên việc sản xuất thuốc, trang bị y tế khi được phân cấp. Tích cực tạo nguồn đảm bảo cho các tuyến đủ để thu dung điều

¹Nghị định số 129/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về giao chỉ tiêu huy động ngành Y tế khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp.

Công văn số 1939/BQP-QY ngày 12/3/2015 của Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn việc giao chỉ tiêu huy động ngành y tế cho các đơn vị y tế thuộc quyền.

Quyết định số 128/QĐ-BQP ngày 14/01/2021 của Bộ Quốc phòng về việc giao chỉ tiêu tiếp nhận lực lượng huy động ngành Y tế khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp.

Quyết định số 464/QĐ-TM ngày 22/02/2021 của Bộ Tổng tham mưu QĐNDVN về việc ban hành biểu biên chế, trang bị các tổ, đội huy động Ngành Y tế.

Công văn số 108/BYT-KHTC ngày 19/3/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Nghị định số 129/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

trị khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp...

- Kết hợp điều trị Quân - Dân y, phối hợp các ban ngành có liên quan của địa phương, đảm bảo công tác chỉ huy về y tế, giữ vững thông tin liên lạc. Tổ chức phòng tránh, sơ tán bảo toàn lực lượng, cơ sở vật chất, trang thiết bị của ngành; tổ chức lực lượng chiến đấu bảo vệ các cơ sở sản xuất, bệnh viện đảm bảo an toàn cho các cơ sở điều trị và an toàn cho người bị thương, bị bệnh đang điều trị.

Năm 2021, trên cơ sở biểu tổ chức biên chế, trang bị theo quyết định số 464/QĐ-TM ngày 22/2/2021 của Bộ Tổng tham mưu, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu và ban hành Quyết định về việc kiện toàn các tổ, đội huy động ngành Y tế.

Các chỉ tiêu được giao về nhân lực, phương tiện được căn cứ vào khả năng thực tế của từng cơ sở y tế, giao cụ thể đến từng cá nhân, loại phương tiện và đảm bảo khi huy động không ảnh hưởng lớn đến hoạt động chuyên môn của đơn vị. Đối với phương tiện, trang bị được huy động theo chỉ tiêu, các cơ sở y tế sử dụng nguồn hiện có của đơn vị, một số trang bị, phương tiện không có thì chủ động lập dự toán, sẵn sàng mua bổ sung khi có yêu cầu. Các đơn vị y tế được giao chỉ tiêu huy động đều là đơn vị y tế công lập.

Trên cơ sở quyết định của UBND tỉnh, Sở Y tế đã có nhiều văn bản chỉ đạo các cơ sở y tế được giao chỉ tiêu huy động, thường xuyên kiện toàn lực lượng, phương tiện, sẵn sàng đáp ứng được nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Hàng năm, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã phối hợp với Sở Y tế tiến hành phúc tra, rà soát các lực lượng, phương tiện được giao chỉ tiêu theo quyết định của UBND tỉnh và đề nghị các cơ sở y tế tiến hành bổ sung, kiện toàn theo đúng quy định.

3. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập, nguyên nhân

a) Khó khăn, vướng mắc

- Sự biến động về tổ chức bộ máy, nhân lực của ngành y tế trong thời gian qua ảnh hưởng đến việc cập nhật lực lượng, phương án huy động.

- Nhân lực chuyên môn của các cơ sở y tế được huy động thường xuyên có sự thay đổi do nghỉ hưu, chuyển công tác gây khó khăn trong quá trình kiện toàn tổ chức, biên chế.

b) Bất cập: Việc thực hiện Nghị định số 129/2014/NĐ-CP chỉ dừng lại ở việc giao chỉ tiêu huy động cho các đơn vị, cơ sở y tế, nhưng chưa có hướng dẫn tiếp nhận, bàn giao, tổ chức huấn luyện cho các lực lượng, phương tiện. Do vậy, khi có tình huống chiến tranh và tình trạng khẩn cấp xảy ra sẽ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

c) Nguyên nhân: Các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 129/2014/NĐ-CP còn chưa cụ thể về công tác huấn luyện cho các lực lượng,

phương tiện và các tình huống, phương án cụ thể để tổ chức huấn luyện.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kính đề nghị Bộ Quốc phòng xem xét, kiến nghị về việc sửa đổi Nghị định số 129/2014/NĐ-CP và giao chỉ tiêu cho các địa phương để phù hợp với tình hình hiện nay sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Bổ sung nội dung hướng dẫn về công tác huấn luyện các tình huống và phương án cụ thể để thuận lợi cho việc tổ chức, triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ khi có các tình huống thật xảy ra.

Trên đây là báo cáo tổng kết 12 năm thực hiện Nghị định số 129/2014/NĐ-CP; UBND tỉnh Gia Lai kính báo cáo Bộ Quốc phòng xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quân y - Bộ Quốc phòng;
- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Sở Y tế;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, V4, C2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh